TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH HÓA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/DS-ST
Ngày: 18 - 02 - 2022
V/v "T/c hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH HÓA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phùng Trường Thọ

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông Võ Thành Trung

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

Ngày 18/02/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 93/2021/TLST - DS ngày 22/10/2021 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 06/2022/QĐXXST - DS ngày 05/01/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông LTT, sinh năm 1984

Địa chỉ: Ấp Cái Tràm, xã Vĩnh Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Bị đơn: Ông LTS, sinh năm 1986

Địa chỉ: Ấp Đồn A, xã Thuận Bình, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

(Bà Thúy có mặt; ông Sang vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện cũng như lời trình bày tại phiên Tòa, nguyên đơn bà LTT trình bày yêu cầu khởi kiện: Ngày 06/7/2020 âm lịch, bà Thúy cho ông LTS vay 90.000.000đ, hẹn đến ngày 01/02/2021âm lịch nhằm ngày 13/3/2021 dương lịch trả số tiền trên, khi vay các bên không thỏa thuận lãi suất. Đến hạn, ông Sang không trả gốc và lãi cho bà Thúy. Do đó, bà Thúy khởi kiện yêu cầu ông Sang trả 90.000.000đ

tiền gốc và lãi suất tính từ 14/3/2021 đến ngày 14/01/2022 là 10 tháng với mức lãi suất 0,8%/tháng, thành tiền 7.200.000đ. Tổng cộng gốc và lãi bà Thúy yêu cầu ông Sang trả là 97.200.000đ. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Thúy cung cấp biên nhận mượn tiền ngày 06 – 07 -2020AL.

- *Bị đơn ông LTS vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản tự khai ngày 20/10/2021, ông Sang trình bày yêu cầu:* Ông Sang không vay tiền của bà Thúy với số tiền 90.000.000đ nhưng do nhậu say nên ông Sang viết biên nhận mượn tiền và có ký cũng như viết họ tên vào biên nhận mượn tiền ngày 06 - 07 -2020AL. Nay, bà Thúy khởi kiện yêu cầu ông Sang trả 90.000.000đ tiền gốc và lãi suất thì ông Sang không đồng ý do ông Sang không vay tiền của bà Thúy. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Sang không cung cấp tài liệu hay chứng cứ gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Xét quan hệ tranh chấp là tranh chấp là hợp đồng vay tài sản chịu sự điều chỉnh của Bộ luật dân sự nên theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa.

[2] Về việc giải quyết vắng mặt bị đơn LTS: Ông Sang được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Sang.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của LTT: Bà Thúy yêu cầu ông Sang trả 90.000.000đ tiền gốc và 7.200.000đ tiền lãi phát sinh từ tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ông Sang không đồng ý trả số tiền trên cho bà Thúy vì ông Sang khẳng định, ông Sang không vay 90.000.000đ của bà Thúy. Ông Sang thừa nhận ông Sang tự viết nội dung và ký ghi người mượn LTS tại biên nhận mượn tiền ngày 06 - 07 - 2020AL nhưng không có vay của bà Thúy 90.000.000đ là không có căn cứ. Căn cứ vào biên nhận mượn tiền ngày 06 – 07 -2020AL do ông Sang tự viết và ký ghi người mượn LTS thể hiện ông Sang có vay của bà Thúy số tiền 90.000.000đ. Ông Sang cho rằng ông Sang viết biên nhận mượn tiền ngày 06 – 07 -2020AL là do ông Sang sau khi vừa nhậu say là hoàn toàn không có căn cứ, do pháp luật không có quy định người nhậu say sẽ không chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Thúy đối với ông Sang.

[4] Về thời gian tính lãi, mức lãi suất: Trong biên nhận mượn tiền ngày 06 – 07 -2020AL, không thể hiện việc tính lãi suất và mức lãi suất là bao nhiêu. Bà Thúy

yêu cầu mức lãi suất là 0.8%/tháng, thời hạn tính lãi từ 14/3/2021 đến ngày 14/01/2022 là 10 tháng là thời hạn ông Sang vi phạm thời hạn trả tiền cho bà Thúy là phù hợp với Điều 440 và 468 Bộ luật dân sự.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông LTT đối với ông LTS.

[5] Về án phí: Ông LTS phải chịu 97.200.000đ x 5% = 4.860.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà LTT không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Thúy 2.689.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010780 ngày 22/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 357 của Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà LTT đối với ông LTS.

Buộc ông LTS có nghĩa vụ trả cho bà LTT 90.000.000đ tiền gốc và 7.200.000đ tiền lãi, tổng cộng gốc và lãi là 97.200.000đ (Chín mươi bảy triệu hai trăm nghìn đồng) phát sinh từ tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, nếu người có nghĩa vụ trả tiền chậm trả thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại Khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Ông LTS phải chịu 4.860.000đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước. Bà LTT không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà Thúy 2.689.000đ (Hai triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010780 ngày 22/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Hóa.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn LTS vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊNTÒA

Phùng Trường Thọ